

GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM THỎA THUẬN MỞ, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN KIỂM GIẤY ĐĂNG KÝ, CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỊCH VỤ LIÊN QUAN
REGISTRATION PAPER AND AGREEMENT FOR OPENING AND USING CURRENT ACCOUNTS, AS WELL AS REGISTERING AND UPDATING RELATED SERVICES INFORMATION

(Dành cho Khách hàng cá nhân/For individual customer)

Kính gửi: NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG, CN/PGD.....

To: ORIENT COMMERCIAL JOINT STOCK BANK (OCB), BRANCH/ TRANSACTIONAL OFFICE

ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN THANH TOÁN VÀ DỊCH VỤ/ PAYMENT AND SERVICE ACCOUNT REGISTRATION

Các thông tin có đánh dấu (*) là thông tin bắt buộc./ Fields marked as (*) are required

I. THÔNG TIN CHỦ TÀI KHOẢN (KHÁCH HÀNG)/ INFORMATION OF ACCOUNT HOLDER (CUSTOMER)

Họ tên chủ tài khoản (*) Name of account holder <input type="checkbox"/> Ông/ Mr. <input type="checkbox"/> Bà/ Ms/Mrs.	
	Ngày sinh (*)/ Date of Birth: /..... /.....	
GTTT (*)/Identification card	Số/No.:	Nơi cấp:..... Place of issue
	Ngày cấp:/...../..... Date of issue	Ngày hết hạn:/...../..... Date of expiry <input type="checkbox"/> Vô thời hạn/ Indefinite
Mã số thuế (nếu có) (*)/ Tax code (if any)	
Quốc tịch (*)/Nationality	<input type="checkbox"/> Việt Nam/ Vietnamese <input type="checkbox"/> Hoa Kỳ / American <input type="checkbox"/> Khác/ Others:.....	
Tình trạng cư trú(*) Residence status	<input type="checkbox"/> Cư trú/ Residence <input type="checkbox"/> Không cư trú/ No residence	
Đa quốc tịch (*) Multi-nationality <input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No	Quốc tịch thứ hai:..... The second nationality	Quốc tịch thứ hai:..... The second nationality
	Số/ No.:	Số/ No.:
	Nơi cấp:..... Place of issue	Nơi cấp:..... Place of issue
	Ngày cấp:/...../..... Date of issue	Ngày cấp:/...../..... Date of issue
	Ngày hết hạn:/...../..... Date of expire	Ngày hết hạn:/...../..... Date of expire
	Địa chỉ cư trú tại nước ngoài/ Residential address in foreigner:.....	Địa chỉ cư trú tại nước ngoài/ Residential address in foreigner:.....
Thị thực nhập cảnh/ Giấy tờ thay thị thực nhập cảnh/ Giấy tờ chứng minh được miễn thị thực nhập cảnh (*) (Trường hợp cá nhân người nước ngoài)	Số/ No.:.....	Nơi cấp:..... Place of issue
	Ngày cấp:/...../..... Date of issue	Ngày hết hạn:/...../..... Date of expire

/Entry visa/ Documents in lieu of entry visa/ Documents proving visa exemption (*) (For the case of foreign individuals)		
Thời hạn cư trú tại Việt Nam/ Remaining residence time in Vietnam/...../.....	
Là người nhận ủy thác của ủy thác nước ngoài (*)/ Be trustee of foreign trust. <input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No Nếu chọn "có" vui lòng cung cấp thêm thông tin theo quy định của OCB/ If yes, please provide additional information as required by OCB		
Tình trạng hôn nhân (*)/ Marital status	<input type="checkbox"/> Độc thân /Single <input type="checkbox"/> Kết hôn/ Marriage <input type="checkbox"/> Ly hôn/Divorce <input type="checkbox"/> Khác/ Others.....	
Địa chỉ thường trú tại Việt Nam(*):..... Permanent address in Viet Nam		
Địa chỉ đăng ký cư trú/ Nơi ở hiện tại khác tại Việt Nam(*)/Registered address of residence/ Other current residence in Vietnam:		
Địa chỉ cư trú tại nước ngoài (*)/ Residential address in foreigner:		
Điện thoại nhà/ Home phone:		
Điện thoại di động (*)/ Mobile:		
Email:		
Nghề nghiệp(*)/ Occupation:	Ngành nghề /Nature of business:	Chức vụ(*)/ Position:
.....
Khách hàng có quan hệ tín dụng tại OCB (*)/ Having outstanding loan balance at OCB	<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No	
Nếu khách hàng có quan hệ tín dụng tại OCB/ In case customer is having outstanding loan balance at OCB: - Mục (1),(2) bắt buộc khai báo nếu tình trạng hôn nhân là "Kết hôn"/ (1),(2) are required to be declared if marital status is "Married" - Mục (3),(4),(5) bắt buộc khai báo/ (3),(4),(5) are required to be declared		
(1)Họ và tên vợ hoặc chồng(*)/: Spouse's fullname	(2)Số GTTT của vợ hoặc chồng(*)/: Spouse's Identification card	
.....	
(3)Tên công ty(*)/ Company name	(4)Ngày bắt đầu làm việc (công ty hiện tại) (*)/ Starting date (at current company)	
..... /..... /.....	
(5)Thu nhập hàng tháng(*)/ Monthly income: Triệu đồng/ Million VND		

II. THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/Information Of Legal Representative
 Khai báo trong trường hợp mở tài khoản thanh toán thông qua Người đại diện theo pháp luật là Cá nhân. Nếu Người đại diện theo pháp luật của chủ tài khoản là pháp nhân sẽ thực hiện theo mẫu OCB quy định từng thời kỳ./ Declaration in case of opening an account through a Legal Representative who is an Individual. If the legal representative of the account owner is the company, the registration will be implemented following with OCB form as regulated at each period

Họ và tên (*)/ Full name	CIF Customer code:
--------------------------	--------------------------

 <input type="checkbox"/> Ông/ Mr. <input type="checkbox"/> Bà/ Ms/Mrs	
	Ngày sinh/ <i>Date of Birth</i> : /..... /.....	
GTTT (*)/ <i>Identification card</i>	Số/ <i>No.</i> :.....	Nơi cấp: <i>Place of issue</i>
	Ngày cấp:/...../..... <i>Date of issue:</i>	Ngày hết hạn:/...../..... <i>Date of expire</i>
Quốc tịch (*)/ <i>Nationality</i>	<input type="checkbox"/> Việt Nam/ <i>Vietnamese</i> <input type="checkbox"/> Hoa Kỳ / <i>American</i> <input type="checkbox"/> Khác/ <i>Others</i> :.....	
Tình trạng cư trú(*) <i>Residence status</i>	<input type="checkbox"/> Cư trú/ <i>Residence</i> <input type="checkbox"/> Không cư trú/ <i>No residence</i>	
Đa quốc tịch (*) <i>Multi-nationality</i> <input type="checkbox"/> Có/ <i>Yes</i> <input type="checkbox"/> Không/ <i>No</i>	Quốc tịch thứ hai:..... <i>The second nationality</i>	Quốc tịch thứ ba:..... <i>The third nationality</i>
	Số/ <i>No.</i> :..... Ngày cấp/ <i>Date of issue</i> :/...../..... Nơi cấp/ <i>Place of issue</i> :/...../..... Ngày hết hạn/ <i>Date of expire</i>/...../..... Địa chỉ cư trú tại nước ngoài/ <i>Residential address in</i> <i>foreigner</i> :.....	Số/ <i>No.</i> :..... Ngày cấp/ <i>Date of issue</i> :/...../..... Nơi cấp/ <i>Place of issue</i> :/...../..... Ngày hết hạn/ <i>Date of expire</i>/...../..... Địa chỉ cư trú tại nước ngoài/ <i>Residential address in</i> <i>foreigner</i> :.....
Thời hạn cư trú tại Việt Nam/ <i>Remaining residence time in Vietnam</i>/...../.....	
Thị thực nhập cảnh/ Giấy tờ thay thị thực nhập cảnh/ Giấy tờ chứng minh được miễn thị thực nhập cảnh (*) <i>(Trường hợp cá nhân người nước ngoài)</i> <i>/Entry visa/ Documents in lieu of entry visa/ Documents proving visa exemption (*) (For the case of foreign individuals)</i>	Số/ <i>No.</i> :.....	Nơi cấp: <i>Place of issue:</i>
	Ngày cấp:/...../..... <i>Date of issue:</i>	Ngày hết hạn:/...../..... <i>Date of expire</i>
Mã số thuế (nếu có) (*)/ <i>Tax code (if any)</i>	
Địa chỉ thường trú tại Việt Nam(*):..... <i>Permanent address in Viet Nam</i>		
Địa chỉ đăng ký cư trú/ Nơi ở hiện tại khác tại Việt Nam(*)/ <i>Registered address of residence/ Other current residence in Vietnam</i> :		
Địa chỉ cư trú tại nước ngoài (*)/ <i>Residential address in foreigner</i> :		
Điện thoại nhà: <i>Home telephone</i>	Điện thoại di động (*):..... <i>Mobile telephone</i>	Email:.....

Nghề nghiệp (*)/ Occupation:..... Chức vụ (*)/ Position:.....

III. YÊU CẦU MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ REQUIREMENTS OF OPENNING ACCOUNT AND SERVICE REGISTRATION

1. TÀI KHOẢN THANH TOÁN/CURRENT ACCOUNT

Loại tài khoản <i>Account Type</i>	<input type="checkbox"/> Tài khoản thông thường/ <i>Regular account</i>	Số Tài khoản yêu cầu/ <i>Requested account number</i> :	
	<input type="checkbox"/> Tài khoản Số đẹp/ <i>Attractive account number</i>	Tôi đồng ý và chấp nhận phí cấp số tài khoản theo quy định của Ngân hàng/ <i>I agree and accept the account issuance fee as regulated by the bank</i> Mức phí/ <i>Fee</i> :.....VNĐ (chưa VAT/ <i>excluding VAT</i>) Hình thức thu phí/ <i>Fee Method</i> : <input type="checkbox"/> Tiền mặt/ <i>Cash</i> <input type="checkbox"/> Chuyển khoản/ <i>Transfer money</i> STK thu phí/ <i>Fee Account number</i> :.....	
	<input type="checkbox"/> Tài khoản khác/ <i>Other account</i>		
Loại tiền <i>Type of currency</i>	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác/ <i>Others</i> :.....
Tên tài khoản thanh toán <i>Account Name</i>		

2. GÓI TÀI KHOẢN/ ACCOUNT PACKAGE

2.1 ĐĂNG KÝ GÓI/ Service package request

- Gói vàng/ *Gold package*
(Tài khoản thanh toán/Current Account, OCB OMNI gold, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói Tài khoản OCB – Speed up/ *OCB- Speed up package*
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI gold, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói Tài khoản OCB - Invest/ *OCB - Invest package*
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI Invest, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói Tài khoản OCB - Invest pro/ *OCB - Invest pro package*
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI Invest Pro, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói Tài khoản OCB – Payroll/ *OCB – Payroll package*
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI gold, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói Tài khoản OCB – Dream 1/ *OCB – Dream 1 package*
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI gold, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói Tài khoản OCB – Dream 2/ *OCB – Dream 2 package*
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI gold, SMS banking, Thẻ ghi nợ/ Debit card)
- Gói khác/ *Other package*:.....
(Tài khoản thanh toán/ Current Account, OCB OMNI, SMS banking, Thẻ ghi nợ Debit card)
- Tài khoản thanh toán gắn với Gói tài khoản là/ *Current account with account package is*:
.....

2.2 NÂNG CẤP GÓI TÀI KHOẢN THÔNG MINH EKYC/ Upgrade the online-opened eKYC account package

- Tài khoản thanh toán gắn với Gói tài khoản là/ *The current account being linked to account package is*:
.....
- Tài khoản thanh toán được nâng cấp lên tài khoản thanh toán trực tuyến Vàng (trong trường hợp Khách hàng có từ 2 tài khoản thanh toán trở lên)/ *Upgrade my following current account to the online*

Gold account package (In case the customer has more than one current account):

Nâng cấp hạn mức giao dịch thẻ ghi nợ đã đăng ký trực tuyến (Áp dụng đối với trường hợp Khách hàng có đăng ký thẻ ghi nợ trực tuyến)/ Upgrade the transaction limit of the registered online debit card (Apply to customers who have registered for online debit cards)

2.3 CHUYỂN ĐỔI TÀI KHOẢN THANH TOÁN LIÊN KẾT GÓI/ Change the current account linked to my account package:

Tài khoản thanh toán liên kết Gói/ Change the current account linked to my account package to:

2.4 CHUYỂN ĐỔI GÓI TÀI KHOẢN/ Change my above mentioned account package to one of following account package:

- Gói vàng/ Gold package
- Gói Tài khoản OCB – Speed up/ OCB- Speed up package
- Gói Tài khoản OCB - Invest/ OCB - Invest package
- Gói Tài khoản OCB - Invest pro/ OCB - Invest pro package
- Gói Tài khoản OCB – Payroll/ OCB – Payroll package
- Gói Tài khoản OCB – Dream 1/ OCB – Dream 1 package
- Gói Tài khoản OCB – Dream 2/ OCB – Dream 2 package
- Gói khác/ Other package:.....

2.5 NGƯNG GÓI/ Terminate package:

- Ngưng Gói/ terminate package
 - Tài khoản thanh toánchuyển sang tài khoản thanh toán thông thường/ Account No:linking to account package is converted to normal current account.
- Yêu cầu ngân hàng ngưng sử dụng gói tài khoản hiện tại của tôi kể từ ngày/ I request to terminate my account package mentioned above from date:...../...../.....
- Lý do/Reason:

2.6 YÊU CẦU KHÁC/Other requirements:

3. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ/SỬ DỤNG NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ (*)
REQUIREMENTS OF REGISTRATION/ USING OCB ONLINE

3.1 Dịch vụ OCB OMNI/OCB OMNI Service

- Đăng ký mới/New register
- Điều chỉnh, bổ sung/Adjustment, supplementation

Tên đăng nhập/Username	<input type="checkbox"/> OCB cấp ngẫu nhiên Random username	<input type="checkbox"/> KH yêu cầu:..... Request customer
Phương thức xác nhận OCB OMNI/ OCB OMNI verification method	<input type="checkbox"/> SMS OTP	<input type="checkbox"/> Khác/Other:
Gói dịch vụ/Service package	<input type="checkbox"/> OCB Omni Silver Truy vấn thông tin tài khoản thanh toán (Silver package: Information query)	<input type="checkbox"/> OCB Omni Gold Truy vấn và thực hiện giao dịch trực tuyến (Golden package: All products, services deployed by OCB from time to time on OCB OMNI)
	<input type="checkbox"/> Gói khác/ Other packages:.....	

Số điện thoại di động nhận mã xác nhận SMS OTP:
Phone No. to receiving verification code SMS OTP

Số điện thoại đăng ký dịch vụ tại ngân hàng là thông tin quan trọng, các chỉ thị giao dịch trên tài khoản thanh toán của khách hàng sẽ được thực hiện thông qua số điện thoại/phương thức xác nhận đăng ký tại OCB. Mật khẩu sẽ gửi qua tin nhắn SMS theo số điện thoại Khách hàng đăng ký.

Your registered mobile number for the bank's services is utmost important, all transaction indicators on your account will be handled via your registered mobile number/confirmation method at OCB. Your password will be sent to the phone number you registered.

User đăng nhập OCB OMNI sẽ được gửi trực tiếp qua email đăng ký của Khách hàng (nếu có đăng ký)

OCB OMNI users will receive login credentials either directly or through a registered customer email address (if registered)

Số tài khoản thu phí dịch vụ OCB OMNI / Account to charge OMNI fees:

Địa chỉ email nhận thông tin OCB OMNI/ Email receiving OCB OMNI information:

3.2 SMS Banking

Đăng ký mới/New register

Điều chỉnh, bổ sung/Adjustment, supplementation

Số tài khoản thanh toán/Account No.

Số điện thoại di động đăng ký nhận SMS:
Phone No. to register receiving SMS

3.3 Thông báo thay đổi số dư TKTT qua Email

¹/*Balance notification via email*

3.4 Yêu cầu khác/ Other requirements:

(*)Tôi/Chúng tôi đã đọc và đồng ý với Điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử OCB OMNI dành cho khách hàng cá nhân (được đăng tải trên website của OCB).

I/We read and agreed to the terms and conditions of the OCB OMNI electronic banking service for individual customers (posted on OCB's website).

4. ĐĂNG KÝ MỞ VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ (*)

REGISTRATION OF OPENNING AND USING DEBIT CARD

Cùng với việc mở tài khoản thanh toán này, nếu khách hàng đủ điều kiện theo quy định pháp luật Việt Nam và quy định OCB hiện hành, Khách hàng đề nghị Ngân hàng phát hành thẻ ghi nợ OCB như sau/ With the opening of Current Account, where the customer is eligible under the prevailing laws of Vietnam and rules of OCB, the customer requests to issue OCB debit card as follows:

Thẻ Chính/Primary Card

Thẻ Phụ/Supplementary Card (*)

(*)Chủ thẻ chính đồng ý toàn bộ các thông tin của chủ thẻ phụ tại Phụ lục "Thông tin chủ thẻ phụ phát hành thẻ ghi nợ OCB" đính kèm/Primary cardholder agrees to all information of supplementary cardholder as attached in the Appendix

¹ Theo quy định Ngân hàng nhà nước, OCB phải thông báo số dư, giao dịch trích nợ tự động/ định kỳ cho Khách hàng. Theo đó trường hợp Khách hàng không đăng ký omni và Dịch vụ SMS banking sẽ phải đăng ký trường này.

According to the State Bank's regulations, OCB must notify customers of balances and automatic/periodic debit transactions. Accordingly, if customers do not register for omni and SMS banking services, they will have to register for this field.

Cung cấp/ <i>provide</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Không thể cung cấp/ <i>unable to provide</i> . Lý do/ <i>reason</i> :..... Bằng việc xác nhận thông tin này, Khách hàng hiểu rằng có trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan đến tuân thủ FATCA, việc không cung cấp mẫu W9 bao gồm mã TIN dẫn đến khách hàng không tuân thủ FATCA và có thể bị Sở Thuế Vụ Hoa Kỳ phạt do việc không tuân thủ này/ <i>By confirming this information, you understand that it is your responsibility to provide information related to FATCA compliance, failure to provide a W9 form that includes a TIN number will result in the customers are not complying with FATCA and may be penalized by the US Internal Revenue Service for this non-compliance</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
(ii) Có một trong những dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ ⁽²⁾ . Với lựa chọn này, vui lòng cung cấp bổ sung mẫu W-8BEN./ <i>There is one of the U.S signs. For this option, please provide an additional W-8BEN form</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
(iii) Không phải đối tượng được nêu tại mục (i) và (ii) ở trên/ <i>Not the subject mentioned (i) and (ii) above</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

(1) “Chủ thể Hoa Kỳ” (*) có nghĩa là công dân Hoa Kỳ; cá nhân được cấp một thẻ xanh còn hiệu lực; hoặc một “Người nước ngoài cư trú” (định nghĩa đầy đủ của “Người nước ngoài cư trú” được quy định chi tiết trên trang thông tin điện tử của Sở Thuế Vụ Hoa Kỳ (Internal Revenue Service, viết tắt là IRS) (“U.S Subject” (*) means U.S citizen; individual who is issued for green card in validity; or one “resident alien” (full definition of “residence alien” as regulated specifically on the website of internal Revenue Service, abbreviated as IRS).

(2) Dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ gồm/ *Sign of U.S, include:*

- Có địa chỉ cư trú hoặc địa chỉ liên lạc tại Hoa Kỳ (bao gồm địa chỉ hòm thư)
Have a current U.S. residence address or U.S. mailing address (including a U.S. post office box)
- Có số điện thoại tại Hoa Kỳ
Have a current U.S. telephone number
- Có địa chỉ “nhờ chuyển thư” hay địa chỉ “giữ hộ thư” là địa chỉ duy nhất của khách hàng tại Hoa Kỳ
Have an “in-care-of” address or a “hold mail” address that is the sole U.S address of the account holder
- Có lệnh chuyển khoản thường xuyên vào tài khoản thanh toán tại Hoa Kỳ
Have standing instructions to pay amounts from the account to an account maintained in the United States
- Có giấy ủy quyền cho một chủ thể có địa chỉ tại Hoa Kỳ
Have a current power of attorney or signatory authority granted to a person with a U.S. address

CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG/ *CUSTOMER'S DECLARATION*

- **Tôi/Chúng tôi** xác nhận rằng các chi tiết thông tin nêu trên là đúng sự thật và chính xác và ủy quyền cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (“Ngân Hàng”) xác thực thông tin này từ bất kỳ nguồn nào mà Ngân Hàng quyết định;
I/We would like to confirm that above mentioned specific information is completely true and accurate and authorize Orient Commercial Joint Stock Bank (“The Bank”) to verify this information from any source decided by the Bank;
- **Tôi/Chúng tôi** cam kết tự nguyện thỏa thuận và không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, không bị Tòa án tuyên bố bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành

vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi tại thời điểm ký kết Giấy đăng ký kiêm thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán kiêm giấy đăng ký cập nhật thông tin dịch vụ liên quan này (“Giấy đăng ký kiêm thỏa thuận”) này;

I/We confirm to voluntarily entering into this agreement, without having lost or had any restrictions on our legal capacity. We have not been declared by a court to have lost legal capacity, or to have restricted legal capacity, or to have difficulties in perception and behavior control at the time of signing this Registration cum Agreement for Opening and Using Current Accounts, cum Registration and Updating Related Service Information (“Registration cum Agreement”);

- **Tôi/Chúng tôi** cam kết sử dụng tài khoản thanh toán cho mục đích hợp pháp và Ngân Hàng có thể ngừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho tôi/chúng tôi nếu Ngân Hàng nhận thấy tài khoản thanh toán của tôi/chúng tôi đã được sử dụng với mục đích không được phép thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, của Ngân hàng hay các hiệp ước, cam kết quốc tế mà Ngân Hàng phải tuân thủ;

I/We commit to using the payment account for lawful purposes, and the Bank may suspend banking services for me/us if the Bank determines that my/our payment account has been used for purposes not permitted under applicable laws, the Bank’s regulations, or international treaties and commitments that the Bank is required to comply with;

- **Tôi/Chúng tôi** xác nhận rằng chữ ký dưới đây của **tôi/chúng tôi** cũng là chữ ký mẫu mà Ngân Hàng sẽ sử dụng để kiểm tra tính xác thực của các chỉ thị **do tôi/chúng tôi** gửi đến Ngân Hàng;

I/We acknowledge that my/our signature below is also the sample signature that the Bank will use to verify the authenticity of instructions sent by me / we to the Bank;

- **Tôi/Chúng tôi** đồng ý tuân thủ các quy định của Đạo luật Tuân thủ Thuế đối với tài khoản thanh toán Hoa Kỳ ở nước ngoài (Foreign Account Tax Compliance Act, viết tắt là FATCA) khi tôi/chúng tôi mở một tài khoản thanh toán tại OCB. Tôi/Chúng tôi đồng ý rằng OCB được quyền thực hiện mọi thủ tục cần thiết để tuân thủ với những yêu cầu của FATCA, bao gồm nghĩa vụ báo cáo thông tin liên quan đến tài khoản thanh toán của tôi/chúng tôi theo quy định Đạo luật FATCA cho Sở Thuế Vụ Hoa Kỳ, trên cơ sở được sự cho phép của Chính phủ Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Nếu tôi/chúng tôi không tuân thủ với những yêu cầu của FATCA nêu trên hoặc OCB có nghĩa vụ phải tuân thủ với quy định của Pháp luật, tôi/chúng tôi đồng ý rằng OCB (hoặc bất kỳ Công ty có liên quan hoặc Bên thứ ba cung cấp dịch vụ cho OCB) có thể khấu trừ thuế trên bất kỳ khoản thanh toán thuộc phạm vi khấu trừ đến tài khoản thanh toán của tôi/chúng tôi theo quy định FATCA;

I/We agree to comply with the regulations of the United States Foreign Account Tax Compliance Act (FATCA) when opening a payment account at OCB. I/We acknowledge that OCB has the right to take all necessary measures to comply with FATCA requirements, including the obligation to report relevant account information to the U.S. Internal Revenue Service (IRS), subject to the approval of the Government of Vietnam and other competent authorities. If I/We fail to comply with the FATCA requirements stated above, or if OCB is legally obligated to comply with relevant laws, I/We agree that OCB (or any affiliated company or third-party service provider acting on behalf of OCB) may withhold taxes on any payments subject to withholding under FATCA regulations from my/our payment account;

- **Tôi/Chúng tôi** đã đọc, hiểu và đồng ý bị ràng buộc bởi Điều khoản và điều kiện mở, quản lý và sử dụng tài khoản thanh toán dành cho khách hàng cá nhân; Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ OCB dành cho khách hàng cá nhân; Điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử OCB OMNI dành cho khách hàng cá nhân; các thỏa thuận về các dịch vụ khác liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ tại OCB mà tôi/chúng tôi đồng ý sử dụng; Biểu phí của Ngân hàng; Chính sách bảo mật dữ liệu cá nhân dành cho Khách hàng; và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh tại từng thời điểm (sau đây gọi là “Thỏa Thuận chung”), được đăng trên trang web của Ngân Hàng tại www.ocab.com.vn hoặc, khi khách hàng có yêu cầu, sẽ được cung cấp miễn phí tại bất kỳ chi nhánh hoặc phòng giao dịch nào của Ngân Hàng. Tôi/Chúng tôi có giữ một (1) bản sao Thỏa Thuận chung và sẽ

giữ các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Thỏa Thuận chung tại từng thời điểm. Tôi/Chúng tôi hiểu, đồng ý rằng Thỏa Thuận chung (và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Thỏa Thuận chung tại từng thời điểm) cùng với Giấy đăng ký kèm thỏa thuận này sẽ cấu thành Thỏa thuận Mở, Sử dụng tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ giữa tôi/chúng tôi và Ngân Hàng. Tôi/Chúng tôi đồng ý tuân thủ và việc sử dụng tài khoản thanh toán hoặc bất kỳ dịch vụ nào liên quan đến tài khoản thanh toán do Ngân Hàng cung cấp sẽ được xem là sự chấp thuận của tôi/chúng tôi đối với Thỏa Thuận chung và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Thỏa Thuận chung tại từng thời điểm;

I/We have read, understood, and agree to be bound by the Terms and Conditions for opening, managing, and using a payment account for individual customers; the Terms and Conditions for issuing and using OCB debit cards for individual customers; the Terms and Conditions for using OCB OMNI electronic banking services for individual customers; agreements on other related services regarding the opening and use of payment accounts and services at OCB that I/We agree to use; the Bank's Fee Schedule; the Personal Data Privacy Policy for Customers; and any amendments or modifications from time to time (hereinafter referred to as the "General Agreement"), which are published on the Bank's website at www.ocb.com.vn or, upon request, will be provided free of charge at any branch or transaction office of the Bank. I/We have retained one (1) copy of the General Agreement and will keep updated versions of any amendments or modifications. I/We understand and agree that the General Agreement (including its amendments and modifications) together with this Registration cum Agreement shall constitute the Agreement for Opening and Using a Payment Account and Registering for Services between me/us and the Bank. I/We agree to comply, and any use of the payment account or any related services provided by the Bank shall be deemed as my/our acceptance of the General Agreement and its amendments or modifications from time to time;

- **Tôi/Chúng tôi** xác nhận và đồng ý rằng tất cả các chứng cứ liên quan đến Thỏa Thuận chung hay dẫn chiếu đến nó như một phụ lục, điều chỉnh, ghi âm, lời thoại, thư điện tử, băng ghi âm (bao gồm các thông báo điện tử, tin nhắn thoại được ghi âm) sẽ là một phần không tách rời của Giấy đăng ký kèm thỏa thuận này;

I/We confirm and agree that all evidence related to the General Agreement or referenced as an appendix, amendment, recording, dialogue, email, or audio recording (including recorded electronic notifications and voicemail messages) shall be an integral part of this Registration cum Agreement;

- **Tôi/Chúng tôi** đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền chuyển các thông tin cá nhân của **tôi/chúng tôi** cho bên thứ ba theo quy định tại Thỏa Thuận chung;

I/We agree that the Bank reserves the right to transfer personal information about me / us to third parties in accordance with the General Agreement;

- **Tôi/ Chúng tôi** đồng ý nhận các thông tin, thông báo, hướng dẫn, quảng cáo liên quan đến sản phẩm từ Ngân Hàng theo thông tin cá nhân của tôi/chúng tôi đã đăng ký tại Giấy đăng ký kèm thỏa thuận này hoặc qua các kênh khác;

I/We agree to receive information, notifications, instructions, and advertisements related to the Bank's products through the personal contact details I/we have registered in this Registration cum Agreement or via other channels;

- **Tôi/Chúng tôi** đồng ý rằng Ngân hàng được quyền tự động trích nợ tài khoản thanh toán của tôi để thu các khoản lãi, phí phát sinh từ yêu cầu mở, chuyển đổi hoặc đóng tài khoản thanh toán/ Góo tài khoản/ Thẻ/ Dịch vụ Ngân hàng điện tử (bao gồm nhưng không giới hạn phí đóng Góo tài khoản và các khoản phí/ hoàn phí Tài khoản số đẹp của Góo tài khoản (nếu có), và/ hoặc các nghĩa vụ khác của Khách hàng với Ngân hàng và quyền chấm dứt các ưu đãi thuộc tài khoản thanh toán/ Góo tài khoản/ Thẻ/ Dịch vụ Ngân hàng điện tử khi tôi không còn sử dụng Sản phẩm/ dịch vụ đó;

I/We agree that the Bank is entitled to automatically debit my account to collect the interest, fees arising from the request to open, switch or close the Account/Account Package/Card/SMS Service/Internet Banking Service (including but not limited to closing fee). Account package and fees/refunds for the Digital Account of the Account Package (if any), and the right to terminate the benefits under the Account/Account Package/Card/SMS Service/Internet Banking Service when I no longer use that Product/Service;

- **Tôi/Chúng tôi** đồng ý để Ngân hàng có quyền tạm dừng và/ hoặc đóng hoặc chuyển đổi tài

khoản thanh toán/ Gói tài khoản của tôi khi Ngân hàng dừng triển khai sản phẩm hoặc theo Quy định khác của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

I/We agree that the Bank has the right to temporarily suspend, close, or convert my/our current account/package if the Bank discontinues the product or in accordance with the Bank's regulations from time to time.

A. PHẦN XÁC NHẬN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG/ CONFIRMATION OF THE CUSTOMER

Khách hàng đăng ký, cập nhật tài khoản thanh toán, thông tin và dịch vụ liên quan/ Customers register, update current accounts, information, and related services.

.....Ngày/Date...../...../.....

Chữ ký xác nhận của Khách hàng (đồng thời là chữ ký mẫu)/

Confirmation customer's signatures (is also sample signatures)

Chữ ký lần 1/1st signature

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

Chữ ký lần 2/2nd signature

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

....., Ngày/Date...../...../.....

Chữ ký Người giám hộ/đại diện theo pháp luật xác nhận (đồng thời là chữ ký mẫu)

Signature of Guardian / legal representative confirms (is also sample signatures)

Chữ ký lần 1/1st signature

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

Chữ ký lần 2/2nd signature

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

Khách hàng đề nghị thay đổi chữ ký đã đăng ký./Customer requests to change the registered signature

Chữ ký Khách hàng trước khi
đăng ký thay đổi/ Signature of
the customer prior to changes

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

.....Ngày/Date...../...../.....

Chữ ký xác nhận của Khách hàng (đồng thời là chữ ký mẫu mới)/
Confirmation customer's signatures (is also sample signatures)

Chữ ký lần 1/1st signature

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

Chữ ký lần 2/2nd signature

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign and full name)

B. PHẦN XÁC NHẬN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ CONFIRMATION OF THE BANK

Đồng ý mở tài khoản thanh toán/ Thẻ và cung cấp dịch vụ.....:

Agree to open account/ cards and service provision:

VND:.....

USD:.....

Khác/ Others:.....

Ngày hiệu lực tài khoản thanh toán:

Valid date of account/...../.....

Số thẻ/ Card number:.....

Số tài khoản thanh toán liên kết với thẻ:

Đồng ý thực hiện và đã cung cấp thông tin dịch vụ Ngân hàng điện tử đến Khách hàng

từ ngày/ Agree to register/Adjust, supplement Ebanking services and confirm from date...../...../.....

Đồng ý nâng cấp gói tài khoản thanh toán trực tuyến từ ngày/Agree to upgrade the online current account package from date...../...../.....

Đồng ý nâng cấp hạn mức giao dịch thẻ

<p>Account Number linked to the card <input type="checkbox"/> Số tài khoản thanh toán liên kết thêm với thẻ: <i>Additional Account Number linked to the card</i> <input type="checkbox"/> Đồng ý cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng đã ekyc khi gặp trực tiếp/<i>Agree to update customer identification information through direct encounter</i> <input type="checkbox"/> Đồng ý cập nhật thông tin thay đổi của Khách hàng (CCCD/Passport; Số điện thoại; Địa chỉ...)/<i>Agree to update the customer's change information (ID card/ Passport; Moblie telephone; Address...)</i> </p>	<p>ghi nợ đã đăng ký trực tuyến từ ngày/ <i>Agree to upgrade the registered online debit card transaction limit from date...../...../.....</i> <input type="checkbox"/> Không đồng ý mở tài khoản thanh toán/ Thẻ và cung cấp dịch vụ.....: <i>Not agree to open an account/ cards and service provision</i> <input type="checkbox"/> Không đồng ý cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng khi gặp trực tiếp và đề nghị phong tỏa tài khoản thanh toán/ <i>Disagree to update customer identification information through direct encounter and request to freeze the account.</i> Lý do/reason:.....</p>
<p style="text-align: center;">Giao dịch viên/Teller (Ký và ghi rõ họ tên) <i>(Sign and full name)</i></p>	<p style="text-align: center;">Cán bộ xác nhận (**)/ Confirmed by (**) (Ký và ghi rõ họ tên) <i>(Sign and full name)</i></p>
<p style="text-align: right;">....., Ngày/Date.....</p> <p>KSV/TP. DVKH /Supervisor/Customer service chief (Ký và ghi rõ họ tên) <i>(Sign and full name)</i></p> <p style="text-align: right;">Phê duyệt bởi/ Approved by (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) <i>(Sign and full name, Mark)</i></p> <p>(**) Bằng việc ký vào Giấy đăng ký kiêm thỏa thuận này, Cán bộ xác nhận cam kết rằng mình đã chứng kiến chủ tài khoản hoặc người giám hộ/đại diện theo pháp luật ký vào Giấy đăng ký kiêm thỏa thuận này, hoặc đã tự mình xác minh chữ ký trên Giấy đăng ký kiêm thỏa thuận này là chữ ký thật của họ. Cán bộ xác nhận và Người phê duyệt chịu trách nhiệm về tính xác thực của các mẫu chữ ký trên Giấy đăng ký kiêm thỏa thuận này. (**) By signing this Registration cum Agreement, the Implementing Officer confirms that they have witnessed the account holder or the guardian/legal representative sign this Registration cum Agreement or have personally verified that the signature on this Registration cum Agreement is authentic. The Verifier and the Approver shall be responsible for the authenticity of the signature samples on this Registration cum Agreement.</p>	

Giới tính / Gender: Nam / Male Nữ / Female

Ngày sinh / Date of birth (dd/mm/yyyy): ___ / ___ / _____

Quốc tịch / Nationality: _____ Cư trú/Resident Không cư trú/Non-Resident

Thời hạn được phép cư trú tại Việt Nam / Period of residing in Viet Nam: _____ year _____ month

Số GTTT (Identification number) Số Hộ chiếu/Passport No. : _____

Ngày cấp / Issue Date (dd/mm/yyyy): ___ / ___ / ___ Nơi cấp / Issue Place: _____

Địa chỉ thường trú / Permanent address: _____

Địa chỉ hiện tại/ Current address (chỉ ghi nếu khác địa chỉ thường trú ở trên / if different from above): _____

Điện thoại di động / Mobile phone: _____

Email: _____

Số điện thoại mua hàng trên Internet (Ecom) mặc định là số điện thoại di động Khách hàng cung cấp tại Giấy đăng ký kèm thỏa thuận này.

The default phone number for purchases on the Internet (Ecom) is the Mobile phone number you you provided in this Registration paper cum agreement.

Tình trạng hôn nhân / Marital status:

Độc thân / Single Đã kết hôn / Married Ly hôn / Divorced Khác / Other

Mối quan hệ với chủ thẻ chính / Relationship with Primary Cardholder: _____

Loại thẻ của chủ thẻ chính/ Card type of the Primary Cardholder : _____

Ngày /Day Tháng /Month..... Năm/Year.....

Chủ thẻ phụ thứ 1

1st Supplementary cardholder

(Ký và ghi rõ họ tên/Signature and full name)

Chủ thẻ phụ thứ 2

2nd Supplementary cardholder

(Ký và ghi rõ họ tên/Signature and full name)